https://vnras.com/drug/

Rx THUỐC BÁN THEO ĐƠN

Domitazol®

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nén bao đường chứa:
- Bột hạt Malva *(Malva purpurea)*..... 250 mg
- Xanh methylen ..... 25 mg
- Camphor monobromid ..... 20 mg
- Tá dược: Tinh bột khoai tây, Povidon K30, Kaolin, Povidon K90, Polyethylen glycol 6000, Avicel PH102, Colloidal silicon dioxid A200, Magnesi stearat, Eudragit E100, Talc, Đường trắng, Titan dioxid, Calci carbonat, Glycerin, Màu patent blue, Sáp ong trắng, Parafin, Chloroform.

DẠNG BÀO CHẾ: Viên nén bao đường.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:
- Hộp 5 vỉ x 10 viên
- Chai 1000 viên

CHỈ ĐỊNH:
Hỗ trợ điều trị nhiễm trùng đường tiết niệu dưới không có biến chứng.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG: Dùng uống
Dùng cho người lớn 6 - 9 viên, chia làm 3 lần/ngày. Uống thuốc với một ít nước trong các bữa ăn.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
- Người bệnh thiếu hụt glucose-6 phosphat dehydrogenase vì xanh methylen có thể gây tan máu cấp ở những người bệnh này.
- Người bị suy thận.
- Trẻ em dưới 30 tháng tuổi, trẻ có tiền sử động kinh hoặc co giật do sốt cao.
- Phụ nữ mang thai và cho con bú.
- Không điều trị methemoglobin huyết do ngộ độc clorat vì có thể biến đổi clorat thành hypoclorit có độc tính cao hơn.

THẬN TRỌNG KHI SỬ DỤNG:
- Giảm liều cho người bệnh có chức năng thận yếu.
- Dùng xanh methylen kéo dài có thể dẫn đến thiếu máu do tăng phá hủy hồng cầu.
- Xanh methylen gây tan máu đặc biệt ở trẻ nhỏ và người bệnh thiếu men glucose-6 phosphat dehydrogenase.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:
Không nên sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú hoặc chỉ dùng sau khi cân nhắc giữa lợi và hại do thuốc.

ẢNH HƯỞNG LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:
Thận trọng khi lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC VỚI CÁC THUỐC KHÁC VÀ CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC:
Chưa có tài liệu tương tác thuốc

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:
Thiếu máu, tan máu, buồn nôn, nôn, đau bụng, tiêu chảy, chóng mặt, đau đầu, sốt, tăng huyết áp, đau vùng trước tim, nóng rát hầu họng, mê sảng, co giật cơ, co giật kiểu động kinh, trầm cảm của hệ thần kinh trung ương. Kích ứng bàng quang, tiểu khó, nước tiểu nhuộm màu xanh do xanh methylen. Da có màu xanh.
Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:
- Uống thuốc quá liều có thể gây ngộ độc long não với các triệu chứng nôn, ói, co giật. Chưa có trường hợp ngộ độc nào được ghi nhận ở người lớn, nếu bị ngộ độc do dùng liều quá cao, tiến hành rửa ruột và điều trị triệu chứng.
- Xanh methylen liều cao có thể oxy hóa hemoglobin thành methemoglobin huyết, do vậy càng làm tăng methemoglobin

https://vnras.com/drug/

huyết. Một số tác dụng phụ không đặc hiệu khi dùng liều cao như: Đau vùng trước tim, khó thở, bồn chồn, lo lắng, run và kích ứng đường tiết niệu. Có thể có tan máu nhẹ kèm tăng bilirubin huyết và thiếu máu nhẹ. Không có thuốc giải độc đặc hiệu. Điều trị hỗ trợ và loại bỏ chất độc là chính. Gây nôn hoặc rửa dạ dày, dùng than hoạt hoặc thuốc tẩy và thẩm tách máu nếu cần. Truyền máu và thậm chí (nếu có thể) cho truyền thay máu và thở oxygen.

DƯỢC LỰC HỌC:

- Xanh methylen có tác dụng sát khuẩn nhẹ và được sử dụng bằng đường uống với liều 65 – 130 mg, 3 lần/ngày để điều trị nhiễm trùng đường tiểu không có biến chứng và phòng ngừa sự hình thành sỏi oxalat đường tiểu.
- Camphor monobromid có tác dụng làm giảm sung huyết vùng khung chậu.
- Bột hạt Malva *(Malva purpurea)* được bào chế từ cao chiết hạt cây Malva có tác dụng lợi tiểu.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

- Xanh methylen được hấp thu tốt từ đường tiêu hóa. Tại các mô, xanh methylen nhanh chóng bị khử thành xanh leukomethylen, bền vững dưới dạng muối, dạng phức hoặc dưới dạng kết hợp trong nước tiểu, nhưng không bị khử trong máu. Xanh methylen được thải trừ qua nước tiểu và mật. Khoảng 75 % liều uống được thải trừ qua nước tiểu, hầu hết dưới dạng leukomethylen không màu ổn định. Khi tiếp xúc với không khí, nước tiểu chuyển sang màu xanh lá cây hoặc xanh da trời do sản phẩm oxy hóa là xanh methylen sulfon. Một phần thuốc không biến đổi cũng được thải trừ qua nước tiểu.
- Camphor sau khi được glucuronic liên hợp ở gan, cũng được bài tiết qua nước tiểu, dưới dạng dẫn xuất hydroxyl hóa không có hoạt tính.

BẢO QUẢN: Nơi khô, dưới 30 °C, tránh ánh sáng trực tiếp.

HẠN DÙNG: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SĨ.
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.
ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM.

DOMESCO

NHÀ SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI:
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO
66, Quốc lộ 30, P. Mỹ Phú, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp
Điện thoại: 067. 3851950